

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST

Ngày: 24 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lục Thị Út.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bế Kim Phong.

2. Ông Bế Nhật Độ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàng Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn P**, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1991 tại Hà T, Hòa A, Cao Bằng; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Năm T, Quang T, Hòa A, Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Đ (Đã chết) và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1967; Vợ: Nông Thị Ch, sinh năm 1993; có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015;

Có 01 tiền án: Ngày 28/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hòa An từ ngày 16/10/2020. Có mặt.

2. Họ và tên: **Dương Văn T**, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1977 tại Đồng H, Thái N; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 10, Hòa P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Phương L

(Đã chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1943; Vợ: Mè Thị N, sinh năm 1975; có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hòa An từ ngày 20/10/2020. Có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH Đầu tư C.

Địa chỉ: Lô 51 thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Người đại diện hợp pháp: Bà Vũ Thị Tuyết T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Hoàng Th, sinh năm: 1989; chức vụ: Kế toán.

Nơi cư trú: SN 74 tổ 2 phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lương Thị H, sinh năm 1953

Nơi cư trú: Tổ 9 phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 16/10/2020, Vi Văn P và Dương Văn T đi bộ từ bến xe cũ thành phố C theo quốc lộ 3A hướng vào các huyện miền Đông để tìm bắt tổ ong. Khi đến bãi đất san gạt, bên ngoài có hàng rào quây bằng tôn màu xanh, có khóa cổng ở bên phải đường thuộc địa phận Bản G xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng P và T đi vào bên trong theo ngách cạnh cổng thoát nước. Khi vào bên trong, nhìn thấy có một chiếc máy ủi của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư C không có người trông coi nên P nảy sinh ý định lấy trộm ắc quy của chiếc máy này và rủ T cùng thực hiện. P nói với T “lấy ắc quy đi bán trước rồi lấy tổ ong sau”. Cả hai cùng đi đến chỗ chiếc máy ủi đang đỗ, P dùng tay gạt nắp thùng chứa nâng ắc quy lên để T dùng kéo cắt dây điện nối. Sau khi lấy được 02 (hai) chiếc ắc quy, P và T cho vào hai chiếc bao tải nhặt được ở gần đấy rồi mỗi người vác một cái đi bộ ra hướng trung tâm thành phố C tìm chỗ tiêu thụ. Khi đi đến khu vực gần trụ sở Công an phường N thì P bị Công an phường gọi lại kiểm tra và bắt giữ, T đi sau thấy vậy đã vứt lại ắc quy rồi bỏ chạy. Công an Phường N đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vi Văn Phong và thu giữ 02 bình ắc quy. Ngày 20 tháng 10 năm 2020 Dương Văn T bị Công an huyện Hòa An bắt giữ.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Công an huyện Hòa An đã thu giữ 01 (Một) chiếc kéo bằng kim loại dài 20cm, cán bọc nhựa màu xanh có nhiều vết xước bị cáo T đã sử dụng để cắt dây nối ắc quy. Chiếc kéo này bị cáo T nhặt được trên đường khi đi bộ cùng bị cáo P.

Tại Kết luận số: 24/KL-ĐGTS, ngày 20/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Hòa An xác định: Bình ắc quy đã qua sử dụng

loại 12V - 85 AH có giá là 1.227.000 đồng; loại 12V - 70AH có giá là 1.116.000 đồng. Tổng giá trị của cả 02 (hai) ắc quy là 2.343.000 đồng (Hai triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lương Thị H được Công ty TNHH Đầu tư C ủy quyền trực tiếp quản lý bãi đỗ xe của Công ty có yêu cầu nhận lại hai bình ắc quy và xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Đầu tư C ông Vương Hoàng T có ý kiến nhận lại hai bình ắc quy máy ủi do các bị cáo đã trộm cắp và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số: 37/CT-VKSHA ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố các bị cáo Vi Văn P, Dương Văn T về Tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn P từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX tuyên:

- Trả lại cho Công ty TNHH Đầu tư C 02 (hai) chiếc ắc quy máy ủi màu trắng đã qua sử dụng, vỏ ngoài có dòng chữ "dongnai", 01 bình loại 12V - 85AH, 01 bình loại 12V - 70AH;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 20cm, cán bọc nhựa màu xanh có nhiều vết xước là công cụ phương tiện bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; tuy nhiên trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại đồng ý với lời trình bày của Kiểm sát viên. Đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản; lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó xác định được: Khoảng 14 giờ ngày 16/10/2020 tại bãi đất san gạt ở Bản G, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý của chủ sở hữu tài sản bị cáo Vi Văn P và bị cáo Dương Văn T đã có hành vi trộm cắp 02 bình ắc quy máy ủi của Công ty TNHH Đầu tư C có tổng giá trị là 2.343.000,đ (Hai triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Vi Văn P, Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng số 37/CT-VKSHA ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Công ty TNHH Đầu tư C được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn huyện H. Các bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Trước lần phạm tội này, ngày 28/02/2019 bị cáo Vi Văn P đã bị kết án sáu tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt không ăn năn hối cải, tu chí làm ăn lương thiện, mà thể hiện sự coi thường pháp luật cùng bị cáo Dương Văn T trộm cắp tài sản với mục đích bán lấy tiền để đáp ứng nhu cầu cá nhân, cả hai bị cáo đều nghiện ma túy. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng là cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Vi Văn P có vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Dương Văn T và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Ngoài ra, bị cáo Vi Văn P có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Dương Văn T là đồng phạm giúp sức tích cực, sử dụng công cụ phương tiện cùng bị cáo P trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo

phải chịu mức hình phạt tương xứng. Đây là các căn cứ để xem xét và có sự phân hóa khi HĐXX lượng hình đối với các bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo Dương Văn T không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7] Về việc xử lý vật chứng:

- 02 (hai) chiếc ắc quy máy ủi màu trắng đã qua sử dụng, vỏ ngoài có dòng chữ “dongnai”, 01 bình loại 12V - 85AH, 01 bình loại 12V - 70AH là tài sản do các bị cáo trộm cắp vẫn còn giá trị sử dụng, yêu cầu được nhận lại tài sản của người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Đầu tư C là hợp pháp nên cần được chấp nhận.

- Đối với chiếc kéo bằng kim loại dài 20cm, cán bọc nhựa màu xanh có nhiều vết xước là công cụ phương tiện, bị cáo Dương Văn T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo Vi Văn P, Dương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vi Văn P, Dương Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn P 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Vi Văn P và bị cáo Dương Văn T mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật Hình sự, tuyên xử:

- Trả lại 02 (hai) bình ắc quy máy ủi màu trắng đã qua sử dụng, vỏ ngoài có dòng chữ “dongnai”, 01 bình loại 12V - 85AH, 01 bình loại 12V - 70AH cho chủ sở hữu là Công ty TNHH Đầu tư C.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 20cm, cán bọc nhựa màu xanh có nhiều vết xước là công cụ phương tiện bị cáo Dương Văn T dùng vào việc phạm tội.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 06 ngày 23/11/2020.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc các bị cáo Vi Văn P, Dương Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS Hòa An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lục Thị Út

